

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 22/2017/HSPT

Ngày: 21/03/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TIỀN GIANG

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thanh Vân.

Các Thẩm phán: + Bà Hoàng Thị Thơ

+ Ông Huỳnh Hiếu

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc An**.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa:
Bà **Hà Thúy Thảo**, Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 03 năm 2016, tại trụ sở, Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 14/2017/HSPT ngày 14/02/2017 đối với các bị cáo **Lê Văn T** do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 69/2016/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

*Bị cáo có kháng cáo:

Lê Văn T, sinh năm 1987.(có mặt)

- Trú tại: ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Long An.
- Nghề nghiệp: Làm thuê;
- Trình độ học vấn: 08/12;
- Con ông: Lê Văn C và bà Nguyễn Thị G.
- Bị cáo có vợ và 01 con;
- Tiền sự: không;
- Tiền án: không;
- Bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú theo lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 25 ngày 28/8/2015 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố M.
- Bị cáo tại ngoại.

*Ngoài ra, trong vụ án còn có 03 đại diện hợp pháp của bị hại, 02 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, nhưng không có kháng cáo, bản án không bị kháng nghị.

NHẬN THẤY:

Theo bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố M tỉnh Tiền Giang và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân Thành phố M, tỉnh Tiền Giang thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 22 giờ ngày 01/9/2013, Lê Văn T sau khi đã uống bia điều khiển xe mô tô biển số 62M1-9666 lưu thông trên đường huyện lộ 89 hướng từ Quốc lộ 50 đến ngã tư Chà 6. Khi đến đoạn đường thuộc ấp M, xã P, Thành phố M thì va chạm với xe mô tô biển số 63P1-1331 do Nguyễn Đức D, sinh năm 1969, ngụ ấp X, xã T, huyện C, Tiền Giang điều khiển theo hướng ngược lại gây tai nạn làm 02 xe và người ngã xuống mặt đường. Hậu quả làm anh D tử vong tại chỗ, còn bị cáo T bị thương.

Căn cứ kết quả xét nghiệm sinh hóa ngày 02/9/2013 của bệnh viện đa khoa Trung tâm tỉnh Tiền Giang kết luận: Lê Văn T có nồng độ cồn trong máu là 198mg/dl.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số 205-2013/TT-TTPY.Tg ngày 02/9/2013 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận anh Nguyễn Đức D chết do chấn thương sọ não, nứt xương sọ, xuất huyết não, dưới màng cứng hai bán cầu đại não, cầu não, hành não, tiểu não do tai nạn giao thông.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 69/2016/HSST ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo **Lê Văn T** phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 47, Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn T **01 (một) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, phần án phí và thông báo quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

*Ngày 20/12/2016, bị cáo **Lê Văn T** có đơn kháng cáo với nội dung xin Tòa phúc thẩm xét xử cho được hưởng án treo.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, với kết luận giám định pháp y tử thi số

205-2013/TT-TTPY-TG ngày 02/09/2013 của Trung tâm pháp y tỉnh Tiền Giang và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Vào lúc 22 giờ ngày 01/9/2013, bị cáo Lê Văn T đã điều khiển xe mô tô biển số 62M1-9666 trong tình trạng có nồng độ cồn trong máu 198mg/dl lưu thông trên đường không làm chủ tốc độ gây ra tai nạn giao thông, hậu quả làm chết anh Nguyễn Đức D, sinh năm 1969, ngụ ấp X, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang trên đoạn đường thuộc ấp M, xã P, Thành phố M. Theo biên bản khám nghiệm hiện trường (BL 31) thì vị trí hai xe va chạm nằm trên làn đường lưu thông của người bị hại; theo bản ảnh khám nghiệm xe bị hại số 08 (BL 43) thể hiện бага trước xe của người bị hại bị cong về phía trong và có vết hằn kim loại ở phía bên trái tay cầm của người điều khiển xe cho thấy xe bị hại đã bị xe bị cáo lấn trái đường trong khi bị hại đang lưu thông trên phần đường của mình. Từ đó cho thấy nguyên nhân chính dẫn đến vụ tai nạn giao thông là do bị cáo điều khiển xe mô tô trong khi đã có uống rượu bia mà nồng độ cồn trong máu vượt quá mức cho phép nên xử lý tình huống kém, lấn trái đường gây ra. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “*Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ*” và áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo. Xét yêu cầu này, HĐXX nhận thấy hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định trật tự an toàn công cộng cụ thể là không chấp hành đúng luật giao thông đường bộ, đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm chết người, xâm phạm trực tiếp đến tài sản và sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ.

Về ý thức chủ quan: Bị cáo nhận thức được rằng, xe mô tô là nguồn nguy hiểm cao độ, nên khi tham gia giao thông, người điều khiển xe phải tuân thủ đúng các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ để đảm bảo an toàn cho mọi người, thế nhưng bị cáo vẫn bất chấp xem thường điều khiển xe trong tình trạng nồng độ cồn vượt mức cho phép là vi phạm khoản 8 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ dẫn đến làm cho anh D tử vong. Gây ra mất mát đau thương không thể khắc phục và không có gì có thể bù đắp được cho gia đình người bị hại. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ toàn diện tính chất và mức độ nguy hiểm đối với xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và đã xử phạt bị cáo với mức án dưới mức của khung hình phạt như đã nêu trên là phù hợp với quy định của pháp luật. Quá trình từ khi xét xử sơ thẩm đến nay không có phát sinh thêm tình tiết giảm nhẹ mới nào để xem xét. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bởi các lẽ trên,

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 248 Bộ luật tố tụng hình sự,

QUYẾT ĐỊNH

1/Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo **Lê Văn T.**

Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số **69/2016/HSST** ngày 14 tháng 12 năm 2016 của Tòa án nhân dân Thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- Tuyên bố bị cáo **Lê Văn T** phạm tội “***Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ***”;

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 33; Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Xử phạt: Bị cáo Lê Văn T **01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày vào trại thụ hình.

2/Án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đ án phí hình sự phúc thẩm.

3/Các phần khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh TG;
- Sở tư pháp tỉnh TG;
- Phòng hồ sơ CA tỉnh TG;
- Trại tạm giam CATG;
- Phòng KTNV và THA (TAT);
- TAND Thành phố M;
- VKSND Thành phố M;
- Công an Thành phố M;
- THADS Thành phố M;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Lê Thanh Vân